TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 172/2017/QĐST-HNGĐ	*VB, ngày 28 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 205/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2017, giữa những người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1983; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Đồng Tâm, xã TD, huyện VB, thành phố H;

- Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1985; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Tân Lập, xã Cao Minh, huyện VB, thành phố H.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 205/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn D và chị Đỗ Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn D và chị Đỗ Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cả 02 con chung là Nguyễn Thị M, sinh ngày 06/8/2008 và Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 14/10/2011 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh D và chị H không tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

3. Về lệ phí: Anh D và chị H mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Anh D và chị H đã nộp đủ số tiền lệ phí nêu trên theo các biên lai thu số 0005487 và 0005488 ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện VB, thành phố H.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố H;
- VKS ND huyện VB;
- Chi cục THA DS huyện VB;
- UBND xã TD, huyện VB;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh